

**QUY TRÌNH TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY MỨC ĐỘ 3
THỰC HIỆN TẠI CẤP HUYỆN**

**1. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy
và chữa cháy tại cấp huyện**

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none">- Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013.- Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy.- Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định công tác cứu nạn cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy.- Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy.
2	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính
	Không
3	Thành phần hồ sơ
	<ul style="list-style-type: none">- Đối với cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy tổ chức huấn luyện:<ul style="list-style-type: none">+ Văn bản đề nghị kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC21 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP);+ Kế hoạch, chương trình nội dung huấn luyện;+ Danh sách trích ngang lý lịch của người được huấn luyện.
	<ul style="list-style-type: none">- Đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở đề nghị cơ quan Công an hoặc cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy tổ chức huấn luyện:<ul style="list-style-type: none">+ Văn bản đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC22 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP);+ Danh sách trích ngang lý lịch của người đăng ký tham gia huấn luyện.
	<ul style="list-style-type: none">- Đối với cá nhân có nhu cầu được huấn luyện và cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy: Văn bản đề nghị huấn luyện, kiểm

	tra, cấp chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC22 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP).
Lưu ý	<p>- Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ.</p> <p>- Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.</p>
4	Số lượng hồ sơ
	01 (một) bộ
5	Thời gian xử lý
	<p>- Đối với cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy tổ chức huấn luyện: Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan Công an có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả của đối tượng tham gia huấn luyện. Sau thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả kiểm tra đạt yêu cầu, cơ quan Công an có thẩm quyền cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC.</p> <p>- Đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở, cá nhân đề nghị cơ quan Công an tổ chức huấn luyện (trường hợp từ 20 người trở lên): Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan Công an có trách nhiệm tổ chức huấn luyện và kiểm tra, đánh giá kết quả của đối tượng tham gia huấn luyện. Sau thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả kiểm tra đạt yêu cầu, cơ quan Công an có thẩm quyền cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC.</p>
6	Nơi tiếp nhận
	Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.
7	Nơi trả kết quả
	<p>- Bộ phận một cửa tại Công an cấp huyện;</p> <p>- Thông qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>
8	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả
	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).
9	Lệ phí

	Kinh phí tổ chức huấn luyện do cơ quan, tổ chức, cơ sở hoặc cá nhân tham gia huấn luyện chịu trách nhiệm.	
10	Kết quả thực hiện thủ tục	
	Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP).	
11	Trình tự thực hiện	
I	Đối với hồ sơ của cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy tổ chức huấn luyện	
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ: * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ. 	
B2	- Liên hệ, phối hợp cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy xây dựng Kế hoạch kiểm tra (thời gian, địa điểm tổ chức, thành phần kiểm tra).	
B3	Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả đối tượng tham gia huấn luyện.	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính	
Thời gian giải quyết		40 giờ
II	Đối với hồ sơ của cơ quan, tổ chức, cơ sở, cá nhân đề nghị cơ quan Công an tổ chức huấn luyện (trường hợp từ 20 người trở lên)	
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ: * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ. 	
B2	- Liên hệ, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cơ sở xây dựng kế hoạch tổ chức huấn luyện, kiểm tra, đánh giá kết quả.	

B3	Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả đối tượng tham gia huấn luyện.	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính.	
	Tổng thời gian giải quyết từ khi có kết quả kiểm tra	40 giờ

2. Thủ tục: Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp) tại cấp huyện

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa.
	<p>Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương tiện giao thông cơ giới phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy khi vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; người điều khiển phương tiện, người làm việc trên phương tiện phải bảo đảm điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP hoặc đã khắc phục vi phạm (trường hợp Giấy phép bị thu hồi hoặc bị tước quyền sử dụng).
2	
3	<p>Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ); - Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, trong đó phải có loại hình kinh doanh vận tải hàng hoá (áp dụng đối với đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã (áp dụng đối với đơn vị kinh doanh vận tải đường thủy nội địa). Thành phần hồ sơ này không áp dụng đối với đơn vị thuộc đối tượng kinh doanh vận tải không thu tiền trực tiếp hoặc không phải là đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, không kinh doanh vận tải đường thủy nội địa; - Bảng kê danh sách phương tiện tham gia vận chuyển kèm theo bản sao giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện vận chuyển còn thời hạn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp (áp dụng trong trường hợp vận chuyển theo chuyên); - Bảng kê danh sách người điều khiển phương tiện vận chuyển hàng hoá nguy hiểm. Đối với vận chuyển hàng hoá nguy hiểm trên đường thủy nội địa gửi

	<p>kèm theo bản sao chứng chỉ chuyên môn đặc biệt (áp dụng trong trường hợp vận chuyển theo chuyên);</p> <p>- Phương án tổ chức vận chuyển hàng hoá nguy hiểm của đơn vị vận chuyển, trong đó nêu rõ tuyến đường, lịch trình vận chuyển hàng hoá nguy hiểm; biện pháp ứng cứu khẩn cấp khi có sự cố cháy, nổ; Phương án ứng phó sự cố tràn dầu (áp dụng đối với trường hợp vận tải xăng dầu trên đường thủy nội địa).</p>
Lưu ý	<p>- Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ.</p> <p>- Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.</p>
4	<p>Số lượng hồ sơ</p> <p>01 (một) bộ</p>
5	<p>Thời gian xử lý</p> <p>05 ngày (40 giờ) làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>
6	<p>Nơi tiếp nhận</p> <p>Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>
7	<p>Nơi trả kết quả</p> <p>- Bộ phận một cửa tại Công an cấp huyện; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>
8	<p>Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả</p> <p>Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).</p>
9	<p>Lệ phí</p> <p>Không</p>
10	<p>Kết quả thực hiện thủ tục</p> <p>Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu số PC05 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP) và biểu trưng hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ cho phương tiện (Mẫu số PC01 ban hành kèm theo Nghị</p>

	định số 136/2020/NĐ-CP)	
11	Trình tự thực hiện	
B1	<p>- Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ: * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, điền thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.</p>	
B2	Xây dựng kế hoạch, văn bản thông báo kiểm tra an toàn PCCC đối với phương tiện.	
B3	- Tổ chức kiểm tra, lập biên bản kiểm tra an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện vận chuyển (theo kế hoạch).	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính	
Tổng thời gian giải quyết		40 giờ

3. Thủ tục: Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ trên đường sắt (trừ vật liệu nổ công nghiệp) tại cấp huyện

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường sắt.
2	<p>Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</p> <p>Phương tiện giao thông cơ giới phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy khi vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; người điều khiển phương tiện, người làm việc trên phương tiện phải bảo đảm điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.</p>
3	<p>Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu số PC02 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP); - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thể hiện rõ việc tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động kinh doanh hoặc vận tải hàng hóa nguy hiểm; - Bảng kê danh mục, khối lượng và tuyến vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (ga đi, ga đến); danh sách người áp tải hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; - Hợp đồng vận chuyển hoặc thỏa thuận bằng văn bản về việc vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ bằng đường sắt giữa người thuê vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ với doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt; - Phương án làm sạch phương tiện và bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường sau khi kết thúc vận chuyển theo các quy định hiện hành về bảo vệ môi trường; - Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố trong vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ có chữ ký, đóng dấu xác nhận của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ.

Lưu ý	<p>- Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ.</p> <p>- Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.</p>
4	Số lượng hồ sơ
	01 (một) bộ
5	Thời gian xử lý
	(40 giờ) 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
6	Nơi tiếp nhận
	Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.
7	Nơi trả kết quả
	<ul style="list-style-type: none"> - Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an cấp huyện; - Qua dịch vụ bưu chính.
8	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả
	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).
9	Lệ phí
	Không
10	Kết quả thực hiện thủ tục
	Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu số PC05 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP) và biểu trưng hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ cho phương tiện (Mẫu số PC01 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP)
11	Trình tự thực hiện
B1	<p>Kiểm tra thành phần, tính hợp lệ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ gửi cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...)

	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần và hợp lệ: Gửi thông báo tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.	
B2	Xây dựng kế hoạch, văn bản thông báo kiểm tra an toàn PCCC đối với phương tiện.	
B3	Tổ chức kiểm tra, lập biên bản kiểm tra an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện vận chuyển (theo kế hoạch).	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính	
Tổng thời gian giải quyết		40 giờ

4. Thủ tục: Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân tại cấp huyện

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy.
	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính
2	Cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân bị tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đã loại trừ nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ hoặc khắc phục các vi phạm về phòng cháy, chữa cháy.
	Thành phần hồ sơ
3	Văn bản đề nghị phục hồi hoạt động (Mẫu số PC15 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP).
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Công dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.
	Số lượng hồ sơ
4	01 (một) bộ
5	Thời gian xử lý

	07 ngày (56 giờ) làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	
6	Nơi tiếp nhận	
	Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	
7	Nơi trả kết quả	
	- Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an cấp huyện; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích.	
8	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả	
	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).	
9	Lệ phí	
	Không	
10	Kết quả thực hiện thủ tục	
	Quyết định phục hồi hoạt động (Mẫu số PC16 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP)	
11	Trình tự thực hiện	
B1	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ gửi cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...); - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Gửi thông báo tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.	
	B2	Xây dựng kế hoạch, thông báo kiểm tra
B3	Tiến hành kiểm tra việc loại trừ nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ hoặc khắc phục vi phạm quy định về phòng cháy và chữa cháy và lập biên bản kiểm tra theo mẫu số PC10 quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính	
Tổng thời gian giải quyết		56 giờ

5. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp) tại cấp huyện

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa.
2	<p>Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương tiện giao thông cơ giới phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy khi vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; người điều khiển phương tiện, người làm việc trên phương tiện phải bảo đảm điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP hoặc đã khắc phục vi phạm (trường hợp Giấy phép bị thu hồi hoặc bị tước quyền sử dụng).
3	<p>Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ); - Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, trong đó phải có loại hình kinh doanh vận tải hàng hoá (áp dụng đối với đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã (áp dụng đối với đơn vị kinh doanh vận tải đường thủy nội địa). Thành phần hồ sơ này không áp dụng đối với đơn vị thuộc đối tượng kinh doanh vận tải không thu tiền trực tiếp hoặc không phải là đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, không kinh doanh vận tải đường thủy nội địa; - Bảng kê danh sách phương tiện tham gia vận chuyển kèm theo bản sao giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện vận chuyển còn thời hạn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp (áp dụng trong trường hợp vận chuyển theo chuyến); - Bảng kê danh sách người điều khiển phương tiện vận chuyển hàng hoá nguy

	<p>hiểm. Đối với vận chuyển hàng hoá nguy hiểm trên đường thuỷ nội địa gửi kèm theo bản sao chứng chỉ chuyên môn đặc biệt (áp dụng trong trường hợp vận chuyển theo chuyến);</p> <p>- Phương án tổ chức vận chuyển hàng hoá nguy hiểm của đơn vị vận chuyển, trong đó nêu rõ tuyến đường, lịch trình vận chuyển hàng hoá nguy hiểm; biện pháp ứng cứu khẩn cấp khi có sự cố cháy, nổ; Phương án ứng phó sự cố tràn dầu (áp dụng đối với trường hợp vận tải xăng dầu trên đường thuỷ nội địa).</p>
Lưu ý	<p>- Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ.</p> <p>- Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.</p>
4	<p>Số lượng hồ sơ</p> <p>01 (một) bộ</p>
5	<p>Thời gian xử lý</p> <p>05 ngày (40 giờ) làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>
6	<p>Nơi tiếp nhận</p> <p>Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>
7	<p>Nơi trả kết quả</p> <p>- Bộ phận một cửa tại Công an cấp huyện; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>
8	<p>Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả</p> <p>Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).</p>
9	<p>Lệ phí</p> <p>Không</p>
10	<p>Kết quả thực hiện thủ tục</p> <p>Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu số PC05 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP) và biểu trưng hàng hóa nguy</p>

	hiểm về cháy, nổ cho phương tiện (Mẫu số PC01 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP)	
11	Trình tự thực hiện	
B1	<p>- Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ: * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, điền thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.</p>	
B2	Xây dựng kế hoạch, văn bản thông báo kiểm tra an toàn PCCC đối với phương tiện.	
B3	Tổ chức kiểm tra, lập biên bản kiểm tra an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện vận chuyển (theo kế hoạch).	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính	
Tổng thời gian giải quyết		40 giờ

**QUY TRÌNH TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY MỨC ĐỘ 3
THỰC HIỆN TẠI CẤP TỈNH**

1. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy.
2	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính
	Không
	Thành phần hồ sơ
3	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy tổ chức huấn luyện: <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản đề nghị kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC21 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP); + Kế hoạch, chương trình nội dung huấn luyện; + Danh sách trích ngang lý lịch của người được huấn luyện. - Đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở đề nghị cơ quan Công an hoặc cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy tổ chức huấn luyện: <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC22 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP); + Danh sách trích ngang lý lịch của người đăng ký tham gia huấn luyện. - Đối với cá nhân có nhu cầu được huấn luyện và cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy: Văn bản đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC22 ban hành kèm theo Nghị định

	số 136/2020/NĐ-CP).
Lưu ý	<p>- Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ.</p> <p>- Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.</p>
4	Số lượng hồ sơ
	01 (một) bộ
5	Thời gian xử lý
	<p>- Đối với cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy tổ chức huấn luyện: Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan Công an có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả của đối tượng tham gia huấn luyện. Sau thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả kiểm tra đạt yêu cầu, cơ quan Công an có thẩm quyền cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC.</p> <p>- Đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở, cá nhân đề nghị cơ quan Công an tổ chức huấn luyện (trường hợp từ 20 người trở lên): Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan Công an có trách nhiệm tổ chức huấn luyện và kiểm tra, đánh giá kết quả của đối tượng tham gia huấn luyện. Sau thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả kiểm tra đạt yêu cầu, cơ quan Công an có thẩm quyền cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC.</p>
6	Nơi tiếp nhận
	Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công Bộ Công an hoặc qua dịch vụ bưu chính.
7	Nơi trả kết quả
	<p>- Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính.</p>
8	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả
	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).
9	Lệ phí

	Kinh phí tổ chức huấn luyện do cơ quan, tổ chức, cơ sở hoặc cá nhân tham gia huấn luyện chịu trách nhiệm.	
10	Kết quả thực hiện thủ tục	
	Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP).	
11	Trình tự thực hiện	
I	Đối với hồ sơ của cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy tổ chức huấn luyện	
B1	- Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ: * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.	
	B2 - Liên hệ, phối hợp cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy xây dựng Kế hoạch kiểm tra (thời gian, địa điểm tổ chức, thành phần kiểm tra).	
B3	Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả đối tượng tham gia huấn luyện.	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính	
Thời gian giải quyết		40 giờ
II	Đối với hồ sơ của cơ quan, tổ chức, cơ sở, cá nhân đề nghị cơ quan Công an tổ chức huấn luyện (trường hợp từ 20 người trở lên)	
B1	- Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ: * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.	
	B2 - Liên hệ, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cơ sở xây dựng kế hoạch tổ chức huấn luyện, kiểm tra, đánh giá kết quả.	
B3	Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả đối tượng tham gia huấn luyện.	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính	
Tổng thời gian giải quyết từ khi có kết quả kiểm tra		40 giờ

2. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định công tác cứu nạn cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy. - Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 05/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định công tác cứu nạn cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy.
2	<p>Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</p> <p>Không</p>
3	<p>Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở: <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản đề nghị; + Danh sách trích ngang lý lịch; + Giấy khám sức khỏe có xác nhận của cơ sở y tế cấp huyện trở lên của người đăng ký dự lớp huấn luyện. - Cá nhân có nhu cầu được huấn luyện và xin cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ: <ul style="list-style-type: none"> + Đề nghị huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ); + Sơ yếu lý lịch; + Giấy khám sức khỏe có xác nhận của cơ sở y tế cấp huyện trở lên.
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.
4	Số lượng hồ sơ

	01 (một) bộ
5	Thời gian xử lý
	Trong thời hạn 05 ngày (40 giờ) làm việc, kể từ ngày có kết quả kiểm tra đạt yêu cầu, Phòng cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ cho các cá nhân hoàn thành chương trình huấn luyện nghiệp vụ. Trường hợp không cấp Chứng nhận có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.
6	Nơi tiếp nhận
	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng dịch vụ công Bộ Công an hoặc qua dịch vụ bưu chính.
7	Nơi trả kết quả
	- Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh Thái Nguyên; - Qua dịch vụ bưu chính.
8	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả
	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).
9	Lệ phí
	Kinh phí tổ chức huấn luyện do cơ quan, tổ chức, cơ sở hoặc cá nhân tham gia huấn luyện chịu trách nhiệm.
10	Kết quả thực hiện thủ tục
	Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP).
11	Trình tự thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ, số hóa hồ sơ - Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ: * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, điền thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.
	B2

	chức huấn luyện, kiểm tra, đánh giá kết quả.	
B3	- Triển khai tổ chức huấn luyện, kiểm tra, đánh giá kết quả theo kế hoạch.	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính	
Tổng thời gian giải quyết tính từ khi có kết quả kiểm tra		40 giờ

3. Thủ tục: Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp) tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa.
2	<p>Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương tiện giao thông cơ giới phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy khi vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; người điều khiển phương tiện, người làm việc trên phương tiện phải bảo đảm điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP hoặc đã khắc phục vi phạm (trường hợp Giấy phép bị thu hồi hoặc bị tước quyền sử dụng).
3	Thành phần hồ sơ

	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ); - Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, trong đó phải có loại hình kinh doanh vận tải hàng hoá (áp dụng đối với đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã (áp dụng đối với đơn vị kinh doanh vận tải đường thủy nội địa). Thành phần hồ sơ này không áp dụng đối với đơn vị thuộc đối tượng kinh doanh vận tải không thu tiền trực tiếp hoặc không phải là đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, không kinh doanh vận tải đường thủy nội địa; - Bảng kê danh sách phương tiện tham gia vận chuyển kèm theo bản sao giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện vận chuyển còn thời hạn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp (áp dụng trong trường hợp vận chuyển theo chuyến); - Bảng kê danh sách người điều khiển phương tiện vận chuyển hàng hoá nguy hiểm. Đối với vận chuyển hàng hoá nguy hiểm trên đường thủy nội địa gửi kèm theo bản sao chứng chỉ chuyên môn đặc biệt (áp dụng trong trường hợp vận chuyển theo chuyến); - Phương án tổ chức vận chuyển hàng hoá nguy hiểm của đơn vị vận chuyển, trong đó nêu rõ tuyến đường, lịch trình vận chuyển hàng hoá nguy hiểm; biện pháp ứng cứu khẩn cấp khi có sự cố cháy, nổ; Phương án ứng phó sự cố tràn dầu (áp dụng đối với trường hợp vận tải xăng dầu trên đường thủy nội địa).
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.
4	<p>Số lượng hồ sơ</p> <p>01 (một) bộ</p>
5	<p>Thời gian xử lý</p> <p>Không quá 05 ngày (40 giờ) làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>
6	<p>Nơi tiếp nhận</p> <p>Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công Bộ Công an hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p>
7	<p>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh Thái Nguyên; - Qua dịch vụ bưu chính.
8	<p>Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả</p> <p>Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).</p>

9	Lệ phí	
	Không	
10	Kết quả thực hiện thủ tục	
	Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu số PC05 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP) và biểu trưng hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ cho phương tiện (Mẫu số PC01 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP)	
11	Trình tự thực hiện	
B1	Kiểm tra thành phần, tính hợp lệ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ gửi cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần và hợp lệ: Gửi thông báo tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.	
B2	Xây dựng kế hoạch, văn bản thông báo kiểm tra an toàn PCCC đối với phương tiện.	
B3	Tổ chức kiểm tra, lập biên bản kiểm tra an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện vận chuyển (theo kế hoạch).	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính.	
Tổng thời gian giải quyết từ khi tiếp nhận hồ sơ đến khi có kết quả		40 giờ

4. Thủ tục: Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ trên đường sắt (trừ vật liệu nổ công nghiệp) tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường sắt
2	<p>Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</p> <p>Phương tiện giao thông cơ giới phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy khi vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; người điều khiển phương tiện, người làm việc trên phương tiện phải bảo đảm điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.</p> <p>Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ cho phương tiện của cơ quan, tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc phương tiện hoạt động trên địa bàn được phân công, phân cấp quản lý về phòng cháy và chữa cháy;</p>
3	<p>Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu số PC02 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP); - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thể hiện rõ việc tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động kinh doanh hoặc vận tải hàng hóa nguy hiểm; - Bảng kê danh mục, khối lượng và tuyến vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (ga đi, ga đến); danh sách người áp tải hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; - Hợp đồng vận chuyển hoặc thỏa thuận bằng văn bản về việc vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ bằng đường sắt giữa người thuê vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ với doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt; - Phương án làm sạch phương tiện và bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường sau khi kết thúc vận chuyển theo các quy định hiện hành về bảo vệ môi trường; - Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố trong vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ có chữ ký, đóng dấu xác nhận của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ.

Lưu ý	<p>- Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ.</p> <p>- Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.</p>
4	Số lượng hồ sơ
	01 (một) bộ
5	Thời gian xử lý
	Không quá 05 (40 giờ) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
6	Nơi tiếp nhận
	Nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.
7	Nơi trả kết quả
	<p>- Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính.</p>
8	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả
	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).
9	Lệ phí
	Không
10	Kết quả thực hiện thủ tục
	Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu số PC05 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP) và biểu trưng hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ cho phương tiện (Mẫu số PC01 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP).
11	Trình tự thực hiện
B1	<p>Kiểm tra thành phần, tính hợp lệ của hồ sơ:</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn</p>

	thiện hồ sơ gửi cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần và hợp lệ: Gửi thông báo tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.	
B2	Xây dựng kế hoạch, văn bản thông báo kiểm tra an toàn PCCC đối với phương tiện.	
B3	Tổ chức kiểm tra, lập biên bản kiểm tra an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện vận chuyển (theo kế hoạch).	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính	
Tổng thời gian giải quyết từ khi tiếp nhận hồ sơ đến khi có kết quả		40 giờ

5. Thủ tục: Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy.
	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính
2	Cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân bị tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đã loại trừ nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ hoặc khắc phục các vi phạm về phòng cháy, chữa cháy.
	Thành phần hồ sơ
3	Văn bản đề nghị phục hồi hoạt động (Mẫu số PC15 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP).
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Công dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.
	Số lượng hồ sơ
4	01 (một) bộ
5	Thời gian xử lý

	07 ngày (56 giờ) làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	
6	Nơi tiếp nhận	
	Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	
7	Nơi trả kết quả	
	- Bộ phận một cửa tại Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh Thái Nguyên; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích.	
8	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả	
	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).	
9	Lệ phí	
	Không	
10	Kết quả thực hiện thủ tục	
	Quyết định phục hồi hoạt động (Mẫu số PC16 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP)	
11	Trình tự thực hiện	
B1	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ gửi cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...); - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Gửi thông báo tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.	
	B2	Xây dựng kế hoạch, thông báo kiểm tra
B3	Tiến hành kiểm tra việc loại trừ nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ hoặc khắc phục vi phạm quy định về phòng cháy và chữa cháy và lập biên bản kiểm tra theo mẫu số PC10 quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính	
Tổng thời gian giải quyết từ khi tiếp nhận hồ sơ đến khi có kết quả		56 giờ

6. Thủ tục: Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy.
2	<p>Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</p> <p>Các dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy đã được Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh thẩm duyệt trước đó.</p>
3	<p>Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy (Mẫu số PC11 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP); - Báo cáo của chủ đầu tư, chủ phương tiện về tình hình kết quả thi công, kiểm tra, kiểm định, thử nghiệm và nghiệm thu các hệ thống, thiết bị và giải pháp phòng cháy, chữa cháy; - Giấy chứng nhận hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy kèm theo hồ sơ đã được đóng dấu thẩm duyệt của cơ quan Cảnh sát PCCC; - Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy; - Các biên bản thử nghiệm, nghiệm thu từng phần và nghiệm thu tổng thể hệ thống phòng cháy, chữa cháy; - Các bản vẽ hoàn công hệ thống phòng cháy, chữa cháy và các hạng mục liên quan đến phòng cháy, chữa cháy phù hợp với hồ sơ thiết kế đã được thẩm duyệt; - Tài liệu, quy trình hướng dẫn vận hành, bảo dưỡng các thiết bị, hệ thống phòng cháy, chữa cháy và các hệ thống liên quan đến phòng cháy, chữa cháy của công trình, phương tiện giao thông cơ giới; - Văn bản nghiệm thu hoàn thành các hạng mục, hệ thống liên quan đến phòng cháy, chữa cháy; - Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy của đơn vị tư vấn giám sát (nếu có), đơn vị thi công, lắp đặt hệ thống PCCC.

Lưu ý	<p>- Các văn bản, tài liệu có trong hồ sơ phải có xác nhận của chủ đầu tư, chủ phương tiện, đơn vị tư vấn giám sát, đơn vị thi công. Nếu hồ sơ bằng tiếng nước ngoài phải dịch ra tiếng Việt.</p> <p>- Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ.</p> <p>- Nếu nộp hồ sơ qua Công dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.</p>
4	<p>Số lượng hồ sơ</p> <p>01 (một) bộ</p>
5	<p>Thời gian xử lý</p> <p>- Tổ chức kiểm tra kết quả nghiệm thu: + Nhóm A: 80 giờ (10 ngày) làm việc; + Nhóm B: 56 giờ (07 ngày) làm việc. - Thông báo kết quả kiểm tra: 56 giờ (07 ngày) làm việc.</p>
6	<p>Nơi tiếp nhận</p> <p>Nộp hồ sơ trực tuyến tại Công dịch vụ công Bộ Công an hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>
7	<p>Nơi trả kết quả</p> <p>- Bộ phận một cửa tại Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh Thái Nguyên; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>
8	<p>Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả</p> <p>Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).</p>
9	<p>Lệ phí</p> <p>Không</p>
10	<p>Kết quả thực hiện thủ tục</p> <p>Lập biên bản kiểm tra kết quả nghiệm thu (Mẫu số PC10 ban hành kèm theo</p>

	Nghị định số 136/2020/NĐ-CP) và văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy (Mẫu số PC12 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP).	
11	Trình tự thực hiện	
I	Tổ chức kiểm tra kết quả nghiệm thu	
B1	- Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ: * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: hướng dẫn bổ sung hồ sơ, thông báo cho người nộp hồ sơ qua hệ thống; * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi thông báo tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.	
B2	Xây dựng kế hoạch, thông báo kiểm tra nghiệm thu.	
B3	Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch, lập biên bản kiểm tra.	
	Tổng thời gian giải quyết từ khi nhận hồ sơ đến khi tổ chức kiểm tra	- Nhóm A: 80 giờ - Nhóm B: 56 giờ
II	Thông báo kết quả kiểm tra	
B1	Căn cứ nội dung, kết quả kiểm tra để xây dựng văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu hoặc văn bản trả lời.	
B2	Trả kết quả thủ tục hành chính.	
	Tổng thời gian giải quyết từ khi tổ chức kiểm tra đến khi thông báo kết quả kiểm tra	56 giờ

7. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định công tác cứu nạn cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy. - Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 05/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định công tác cứu nạn cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy.
2	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính Không
3	Thành phần hồ sơ <ul style="list-style-type: none"> - Đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở: <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản đề nghị; + Danh sách trích ngang lý lịch; + Giấy khám sức khỏe có xác nhận của cơ sở y tế cấp huyện trở lên của người đăng ký dự lớp huấn luyện. - Cá nhân có nhu cầu được huấn luyện và xin cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ: <ul style="list-style-type: none"> + Đề nghị huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ); + Sơ yếu lý lịch; + Giấy khám sức khỏe có xác nhận của cơ sở y tế cấp huyện trở lên.
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.
4	Số lượng hồ sơ 01 (một) bộ

	Thời gian xử lý
5	Trong thời hạn 05 ngày (40 giờ) làm việc, kể từ ngày có kết quả kiểm tra đạt yêu cầu, Phòng cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ cho các cá nhân hoàn thành chương trình huấn luyện nghiệp vụ. Trường hợp không cấp Chứng nhận có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.
	Nơi tiếp nhận
6	- Trực tuyến tại cổng dịch vụ công Bộ Công an; - Qua dịch vụ bưu chính.
	Nơi trả kết quả
7	- Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh Thái Nguyên; - Qua dịch vụ bưu chính.
	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả
8	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).
	Lệ phí
9	Kinh phí tổ chức huấn luyện do cơ quan, tổ chức, cơ sở hoặc cá nhân tham gia huấn luyện chịu trách nhiệm.
	Kết quả thực hiện thủ tục
10	Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP).
	Trình tự thực hiện
B1	- Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ: * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, điền thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ
B2	- Liên hệ, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cơ sở xây dựng kế hoạch tổ chức

	huấn luyện, kiểm tra, đánh giá kết quả.	
B3	Triển khai tổ chức huấn luyện, kiểm tra, đánh giá kết quả theo kế hoạch được phê duyệt.	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính.	
Tổng thời gian giải quyết tính từ khi có kết quả kiểm tra		40 giờ

**QUY TRÌNH TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY MỨC ĐỘ 3
THỰC HIỆN TẠI CẤP XÃ**

1. Thủ tục: Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân tại cấp xã

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy.
	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính
2	Cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân bị tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đã loại trừ nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ hoặc khắc phục các vi phạm về phòng cháy, chữa cháy.
	Thành phần hồ sơ
3	Văn bản đề nghị phục hồi hoạt động (Mẫu số PC15 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP).
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.
	Số lượng hồ sơ
4	01 (một) bộ

5	Thời gian xử lý
	07 ngày (56 giờ) làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả
	Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.
7	Nơi trả kết quả
	- Công an xã; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích
8	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả
	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).
9	Lệ phí
	Không
10	Kết quả thực hiện thủ tục
	Quyết định phục hồi hoạt động (Mẫu số PC16 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP)
11	Trình tự thực hiện
B1	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ gửi cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...); - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Gửi thông báo tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.
B2	Xây dựng kế hoạch, thông báo kiểm tra
B3	Tiến hành kiểm tra việc loại trừ nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ hoặc khắc phục vi phạm quy định về phòng cháy và chữa cháy và lập biên bản kiểm tra theo mẫu số PC10 quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính
Tổng thời gian giải quyết	
56 giờ	

**QUY TRÌNH TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY MỨC ĐỘ 4
THỰC HIỆN TẠI CẤP HUYỆN**

1. Thủ tục: Phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở tại cấp huyện

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Hướng dẫn số 1221/C07-P5 ngày 2/6/2021 của Cục Trưởng Cục cảnh sát PCCC và CNCH về hướng dẫn xây dựng, phê duyệt phương án chữa cháy.
2	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính
	Không
3	Thành phần hồ sơ
	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở (Mẫu số PC19 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP); - 02 bản phương án chữa cháy của cơ sở đã được người có trách nhiệm tổ chức xây dựng phương án ký tên, đóng dấu (nếu có).
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.
4	Số lượng hồ sơ
	01 (một) bộ
5	Thời gian xử lý
	07 ngày (56 giờ) làm việc
6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả
	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích
7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả

	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).	
8	Lệ phí	
	Không	
9	Kết quả thực hiện thủ tục	
	Phương án chữa cháy của cơ sở đã được phê duyệt hoặc Công văn trả lời (trong trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt phương án chữa cháy).	
10	Trình tự thực hiện điện tử	
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đối tượng phê duyệt, thẩm quyền phê duyệt duyệt của hồ sơ gửi đến: <ul style="list-style-type: none"> * Nếu không đúng đối tượng hoặc không đúng thẩm quyền thì không tiếp nhận và phản hồi, thông báo cho người nộp hồ sơ. * Nếu đúng đối tượng, đúng thẩm quyền: tiến hành kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ. - Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, điền thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ và chuyển hồ sơ. 	
	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định sự phù hợp của nội dung phương án chữa cháy với loại hình cơ sở đề nghị phê duyệt và nội dung tại Mẫu PC17 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP. - Lập bảng kiểm tra, đánh giá các nội dung trong phương án chữa cháy với các yêu cầu và nội dung trong phần hướng dẫn ghi phương án chữa cháy tại Mẫu số PC17 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP. 	
B3	Căn cứ kết quả kiểm tra phương án xây dựng công văn trả lời hoặc phê duyệt phương án.	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính	
Tổng thời gian giải quyết		56 giờ

2. Thủ tục: Cấp đổi Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy tại cấp huyện

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy.
2	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính
	Các cá nhân đã được cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC nhưng nay do hỏng, rách hoặc có nội dung thay đổi cần cấp đổi.
3	Thành phần hồ sơ
	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp đổi chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC. - Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC đã được cấp trước đó.
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.
4	Số lượng hồ sơ
	01 (một) bộ
5	Thời gian xử lý
	05 ngày (40 giờ) làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả
	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích
7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả

	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).	
8	Lệ phí	
	Không	
9	Kết quả thực hiện thủ tục	
	Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy(Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP).	
10	Trình tự thực hiện điện tử	
B1	- Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ	
	* Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.	
B2	Đối chiếu hồ sơ, xác minh tính chính xác của Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC đã cấp.	
B3	Xây dựng Quyết định và Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC hoặc dự thảo văn bản trả lời.	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính.	
Tổng thời gian giải quyết		40 giờ

3. Thủ tục: Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy tại cấp huyện

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy.
2	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính
	Các cá nhân đã được cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC nhưng nay do mất... cần cấp lại
3	Thành phần hồ sơ
	- Văn bản đề nghị cấp đổi chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC.
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.
4	Số lượng hồ sơ
	01 (một) bộ
5	Thời gian xử lý
	05 ngày (40 giờ) làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả
	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích
7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả

	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).	
8	Lệ phí	
	Không	
9	Kết quả thực hiện thủ tục	
	Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy(Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP).	
10	Trình tự thực hiện điện tử	
B1	- Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ	
	* Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.	
B2	Đối chiếu hồ sơ, xác minh tính chính xác của hồ sơ cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC.	
B3	Xây dựng Quyết định và Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC hoặc dự thảo văn bản trả lời.	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính.	
Tổng thời gian giải quyết		40 giờ

**QUY TRÌNH TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY MỨC ĐỘ 4
THỰC HIỆN TẠI CẤP TỈNH**

1. Thủ tục: Cấp đổi Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy.
2	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính
	Các cá nhân đã được cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC nhưng nay do hỏng, rách hoặc có nội dung thay đổi cần cấp đổi.
3	Thành phần hồ sơ
	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp đổi chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC; - Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC đã được cấp trước đó.
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.
4	Số lượng hồ sơ
	01 (một) bộ
5	Thời gian xử lý
	05 ngày (40 giờ) làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả

	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích 	
7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả	
	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).	
8	Lệ phí	
	Không	
9	Kết quả thực hiện thủ tục	
	Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP).	
10	Trình tự thực hiện điện tử	
B1	Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ	
	<ul style="list-style-type: none"> * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ. 	
B2	Đối chiếu hồ sơ, xác minh tính chính xác của Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC đã cấp.	
B3	Xây dựng Quyết định và Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC hoặc dự thảo văn bản trả lời.	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính.	
Tổng thời gian giải quyết		40 giờ

2. Thủ tục: Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy.
2	<p>Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</p> <p>Các cá nhân, tổ chức đã được cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC nhưng nay do mất cần cấp lại.</p>
3	<p>Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp lại chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC.
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.
4	<p>Số lượng hồ sơ</p> <p>01 (một) bộ</p>
5	<p>Thời gian xử lý</p> <p>05 ngày (40 giờ) làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>
6	<p>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích

7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả	
	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).	
8	Lệ phí	
	Không	
9	Kết quả thực hiện thủ tục	
	Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP).	
10	Trình tự thực hiện điện tử	
B1	Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.	
	B2	Đối chiếu hồ sơ, xác minh tính chính xác của Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC đã cấp.
B3	Xây dựng Quyết định và Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC hoặc dự thảo văn bản trả lời.	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính.	
Tổng thời gian giải quyết		40 giờ

3. Thủ tục: Cấp đổi Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn cứu hộ tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy. - Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định công tác cứu nạn cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy. - Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 05/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định công tác cứu nạn cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy.
2	<p>Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</p> <p>Các cá nhân đã được cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ CNCH nhưng nay do hỏng, rách hoặc có nội dung thay đổi cần cấp đổi.</p>
3	<p>Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp đổi chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn cứu hộ; - Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn cứu hộ đã được cấp trước đó.
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.
4	<p>Số lượng hồ sơ</p> <p>01 (một) bộ</p>
5	Thời gian xử lý

	05 ngày (40 giờ) làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	
6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả	
	- Trực tuyến tại Công dịch vụ công Bộ Công an; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả	
	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).	
8	Lệ phí	
	Không	
9	Kết quả thực hiện thủ tục	
	Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn cứu hộ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP).	
10	Trình tự thực hiện điện tử	
B1	Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ	
	* Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.	
B2	Đối chiếu hồ sơ, xác minh tính chính xác của Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ CNCH đã cấp.	
B3	Xây dựng Quyết định và Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC hoặc dự thảo văn bản trả lời.	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính.	
Tổng thời gian giải quyết		40 giờ

4. Thủ tục: Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn cứu hộ tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy. - Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định công tác cứu nạn cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy. - Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 05/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định công tác cứu nạn cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy.
2	<p>Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</p> <p>Các cá nhân, tổ chức đã được cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ CNCH nhưng nay do mất cần cấp lại.</p>
3	<p>Thành phần hồ sơ</p> <p>- Văn bản đề nghị cấp lại chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn cứu hộ.</p>
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.
4	<p>Số lượng hồ sơ</p> <p>01 (một) bộ</p>
5	<p>Thời gian xử lý</p> <p>05 ngày (40 giờ) làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>

	Nơi tiếp nhận và trả kết quả	
6	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích 	
	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả	
7	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).	
	Lệ phí	
8	Không	
	Kết quả thực hiện thủ tục	
9	Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn cứu hộ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP).	
10	Trình tự thực hiện điện tử	
B1	<p>Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ. 	
B2	Đối chiếu hồ sơ, xác minh tính chính xác của Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ CNCH đã cấp.	
B3	Xây dựng Quyết định và Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC hoặc dự thảo văn bản trả lời.	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính.	
Tổng thời gian giải quyết		40 giờ

5. Thủ tục: Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy.
2	<p>Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</p> <p>Không</p>
3	<p style="text-align: center;">Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC33); - Văn bằng hoặc Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về phòng cháy và chữa cháy của người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật của cơ sở kinh doanh; - Danh sách cá nhân có văn bằng, Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về PCCC, Chứng chỉ hành nghề tư vấn về PCCC phù hợp với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ PCCC của cơ sở; kèm theo văn bằng, Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về PCCC, Chứng chỉ hành nghề tư vấn về PCCC, quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của từng cá nhân trong trường hợp cơ sở kinh doanh có sự thay đổi địa điểm, thay đổi hoặc bổ sung ngành, nghề kinh doanh dịch vụ PCCC; - Các văn bản chứng minh về điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị bảo đảm cho hoạt động kinh doanh: Giấy chứng nhận quyền sở hữu hoặc hợp đồng thuê địa điểm hoạt động; bảng kê khai các phương tiện, thiết bị phục vụ hoạt động kinh doanh; Chứng chỉ công nhận chất lượng của phòng thí nghiệm và đánh giá hiệu chuẩn thiết bị kiểm định của cơ quan có thẩm quyền đối với trường hợp đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy.

Lưu ý	<p>- Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ.</p> <p>- Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.</p>
4	Số lượng hồ sơ
	01 (một) bộ
5	Thời gian xử lý
	07 ngày (56 giờ) làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả
	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích
7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả
	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).
8	Lệ phí
	Không
9	Kết quả thực hiện thủ tục
	Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy hoặc Công văn trả lời (trong trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy xác nhận).
10	Trình tự thực hiện điện tử
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ: * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ
B2	Xem xét, thẩm tra hồ sơ theo quy định.
B3	Xây dựng Giấy xác nhận hoặc Văn bản trả lời (trong trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy xác nhận).

B4	Trả kết quả thủ tục hành chính.
Tổng thời gian giải quyết	56 giờ

6. Thủ tục: Cấp đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy.
2	<p>Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</p> <p>Các cơ sở đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC nhưng nay do hỏng hoặc có sự thay đổi cần đề nghị cấp đổi</p>
3	<p>Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC33); - Văn bằng hoặc Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về PCCC của người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật của cơ sở kinh doanh trong trường hợp cơ sở kinh doanh có sự thay đổi về người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật; - Danh sách cá nhân có văn bằng, Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về PCCC, Chứng chỉ hành nghề tư vấn về PCCC phù hợp với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ PCCC của cơ sở: kèm theo văn bằng, Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về PCCC, Chứng chỉ hành nghề tư vấn về PCCC, quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của từng cá nhân trong trường hợp cơ sở kinh doanh có sự thay đổi địa điểm, thay đổi hoặc bổ sung ngành, nghề kinh doanh dịch vụ PCCC; - Các văn bản chứng minh về điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị bảo đảm cho hoạt động kinh doanh: Giấy chứng nhận quyền sở hữu hoặc hợp đồng thuê địa điểm hoạt động; bảng kê khai các phương tiện, thiết bị phục vụ

	<p>hoạt động kinh doanh; Chứng chỉ công nhận chất lượng của phòng thí nghiệm và đánh giá hiệu chuẩn thiết bị kiểm định của cơ quan có thẩm quyền đối với trường hợp đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về PCCC trong trường hợp cơ sở kinh doanh có sự thay đổi địa điểm, thay đổi hoặc bổ sung ngành, nghề kinh doanh dịch vụ PCCC:</p> <p>- Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC đã cấp trước đó.</p>
Lưu ý	<p>- Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ.</p> <p>- Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.</p>
4	<p>Số lượng hồ sơ</p> <p>01 (một) bộ</p>
5	<p>Thời gian xử lý</p> <p>07 ngày (56 giờ) làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>
6	<p>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</p> <p>- Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích</p>
7	<p>Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả</p> <p>Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).</p>
8	<p>Lệ phí</p> <p>Không</p>
9	<p>Kết quả thực hiện thủ tục</p> <p>Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy hoặc Công văn trả lời (trong trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy xác nhận).</p>
10	<p>Trình tự thực hiện điện tử</p>
B1	<p>- Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ: * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, ghi</p>

	<p>thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...)</p> <p>* Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.</p>	
B2	Xem xét, thẩm tra hồ sơ theo quy định;	
B3	Xây dựng Giấy xác nhận hoặc Văn bản trả lời (trong trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy xác nhận)	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính.	
Tổng thời gian giải quyết		56 giờ

7. Thủ tục: Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy.
2	<p>Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</p> <p>Các cơ sở đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC nhưng nay do mất đề nghị cấp lại.</p>
3	<p>Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC33); - Giấy báo mất có xác nhận của cơ quan Công an nơi bị mất Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy.
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.
4	<p>Số lượng hồ sơ</p> <p>01 (một) bộ</p>
5	<p>Thời gian xử lý</p> <p>07 ngày (56 giờ) làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>

	Nơi tiếp nhận và trả kết quả
6	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tuyến tại Công dịch vụ công Bộ Công an; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích
	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả
7	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).
	Lệ phí
8	Không
	Kết quả thực hiện thủ tục
9	Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy hoặc Công văn trả lời (trong trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy xác nhận).
	Trình tự thực hiện điện tử
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ: <i>(Điều kiện: Giấy báo mất có xác nhận của cơ quan Công an nơi bị mất phải được chứng thực điện tử hoặc được xác thực thông qua chia sẻ dữ liệu trên môi trường mạng của Công an cấp xã).</i> * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ
B2	Xem xét, thẩm tra hồ sơ theo quy định.
B3	Xây dựng Giấy xác nhận hoặc Văn bản trả lời (trong trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy xác nhận)
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính.
Tổng thời gian giải quyết	56 giờ

8. Thủ tục: Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy. - Thông tư số 258/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy.
2	<p>Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</p> <p>Không</p>
3	<p>Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định tại khoản 4, Điều 13, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy.
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.
4	<p>Số lượng hồ sơ</p> <p>01 (một) bộ</p>
5	Thời gian xử lý

	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ án quy hoạch xây dựng: 40 giờ (05 ngày) làm việc; - Chấp thuận địa điểm xây dựng: 40 giờ (05 ngày) làm việc; - Thiết kế cơ sở: Nhóm A 80 giờ (10 ngày) làm việc, nhóm B 40 giờ (05 ngày) làm việc. - Thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công dự án, công trình: Nhóm A 120 giờ (15 ngày) làm việc, nhóm B 80 giờ (10 ngày) làm việc. - Thiết kế kỹ thuật phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC: 80 giờ (10 ngày) làm việc.
6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả
	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tuyến tại Công dịch vụ công Bộ Công an; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích
7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả
	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).
8	Lệ phí
	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 258/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định về phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy cho các dự án, công trình và phương tiện giao thông cơ giới
9	Kết quả thực hiện thủ tục
	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với đồ án quy hoạch: Cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy trả lời bằng văn bản góp ý về giải pháp phòng cháy và chữa cháy; - Đối với hồ sơ đề nghị chấp thuận địa điểm xây dựng: Cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy trả lời bằng văn bản chấp thuận địa điểm xây dựng; - Đối với hồ sơ thiết kế cơ sở: Cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy trả lời bằng văn bản góp ý về giải pháp phòng cháy và chữa cháy; - Đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình, hồ sơ thiết kế kỹ thuật phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy: Cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC07), đóng dấu đã thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC08) vào bản thuyết minh, các bản vẽ đã được thẩm duyệt và trả lại cho chủ đầu tư, chủ phương tiện; Trường hợp hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đối với cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng công trình hoặc hoán cải phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy: Cơ quan Cảnh sát phòng cháy

	<p>và chữa cháy trả lời bằng văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC09), đóng dấu đã thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC08) vào bản thuyết minh, các bản vẽ đã được thẩm duyệt và trả lại cho chủ đầu tư, chủ phương tiện;</p> <p>- Trường hợp hồ sơ thẩm duyệt không đảm bảo yêu cầu, cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do và trả lại hồ sơ cho chủ đầu tư, chủ phương tiện trong thời hạn quy định.</p>
10	Trình tự thực hiện điện tử
B1	<p>- Kiểm tra đối tượng thẩm duyệt, thẩm quyền thẩm duyệt của hồ sơ gửi đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Nếu không đúng đối tượng hoặc không đúng thẩm quyền thì không tiếp nhận và phản hồi, thông báo cho người nộp hồ sơ. * Nếu đúng đối tượng, đúng thẩm quyền: tiến hành kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ. <p>- Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, điền thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.
B2	Nghiên cứu, đối chiếu hồ sơ.
B3	Xây dựng Giấy chứng nhận, văn bản thu phí, văn bản thẩm duyệt hoặc các văn bản trả lời khác.
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính.
Tổng thời gian giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> - Chấp thuận địa điểm: 40 giờ - Thiết kế cơ sở: <ul style="list-style-type: none"> + Nhóm A: 80 giờ + Nhóm B: 40 giờ - Thiết kế kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> + Nhóm A: 120 giờ + Nhóm B: 80 giờ - Phương tiện giao thông: 80 giờ

9. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy.
	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính
2	Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận kiểm định đối với phương tiện phòng cháy và chữa cháy quy định tại các mục 2, 3, 6, 7 và 8 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP của cơ quan, tổ chức có trụ sở đóng trên địa bàn quản lý và các loại phương tiện phòng cháy và chữa cháy do Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ủy quyền.
	Thành phần hồ sơ
3	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC27); - Biên bản kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy của cơ sở kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy; biên bản lấy mẫu phương tiện kiểm định (Mẫu số PC28); - Giấy chứng nhận xuất xứ hoặc xuất xưởng của phương tiện; Giấy chứng nhận chất lượng của phương tiện (nếu có); tài liệu kỹ thuật của phương tiện đề nghị kiểm định.
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.

4	Số lượng hồ sơ
	01 (một) bộ
5	Thời gian xử lý
	05 ngày (40 giờ) làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả
	- Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích
7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả
	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).
8	Lệ phí
	Không
9	Kết quả thực hiện thủ tục
	Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy (Mẫu số PC29 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP) và Tem kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy hoặc Công văn trả lời (trong trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận kiểm định).
10	Trình tự thực hiện điện tử
B1	- Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ: * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, điền thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.
B2	Kiểm tra thành phần hồ sơ, tính pháp lý và sự phù hợp của các tài liệu có trong hồ sơ theo quy định tại điểm c và điểm d khoản 5 Điều 38 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; + Kiểm tra, đối chiếu nội dung biên bản kiểm định, kết quả thử nghiệm và các tài liệu có trong hồ sơ với các quy định của quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hoặc yêu cầu về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy theo hướng dẫn của Bộ Công an.

B3	Xây dựng Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện PCCC và Công văn thông báo phí tem kiểm định (nếu có) hoặc Công văn trả lời (trong trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện PCCC) trên môi trường điện tử.	
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính.	
Tổng thời gian giải quyết		40 giờ

10. Thủ tục: Phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở tại cấp tỉnh

1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy năm 2013. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy. - Hướng dẫn số 1221/C07-P5 ngày 2/6/2021 của Cục Trưởng Cục cảnh sát PCCC và CNCH về hướng dẫn xây dựng, phê duyệt PACC.
2	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính
	Không
3	Thành phần hồ sơ
	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở (Mẫu số PC19 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP) - 02 bản phương án chữa cháy của cơ sở đã được người có trách nhiệm tổ chức xây dựng phương án ký tên, đóng dấu (nếu có)
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nộp hồ sơ qua bưu chính công ích các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao công chứng có giá trị pháp lý đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định tại Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ. - Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công của Bộ Công an các thành phần hồ sơ phải được chứng thực điện tử đảm bảo tính pháp lý theo quy định của pháp luật.
4	Số lượng hồ sơ
	01 (một) bộ
5	Thời gian xử lý
	07 ngày (56 giờ) làm việc
6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả
	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Bộ Công an; - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích.
7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả
	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).
8	Lệ phí

	Không
9	Kết quả thực hiện thủ tục
	Phương án chữa cháy của cơ sở đã được phê duyệt hoặc Công văn trả lời (trong trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt phương án chữa cháy).
10	Trình tự thực hiện điện tử
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đối tượng phê duyệt, thẩm quyền phê duyệt duyệt của hồ sơ gửi đến: <ul style="list-style-type: none"> * Nếu không đúng đối tượng hoặc không đúng thẩm quyền thì không tiếp nhận và phản hồi, thông báo cho người nộp hồ sơ. * Nếu đúng đối tượng, đúng thẩm quyền: tiến hành kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ. - Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> * Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, điền thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ, gửi lại cho người nộp hồ sơ (trực tuyến qua email...) * Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ và chuyển hồ sơ.
B2	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định sự phù hợp của nội dung phương án chữa cháy với loại hình cơ sở đề nghị phê duyệt và nội dung tại Mẫu PC17 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP. - Lập bảng kiểm tra, đánh giá các nội dung trong phương án chữa cháy với các yêu cầu và nội dung trong phần hướng dẫn ghi phương án chữa cháy tại Mẫu số PC17 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.
B3	Căn cứ kết quả kiểm tra phương án xây dựng công văn trả lời hoặc phê duyệt phương án.
B4	Trả kết quả thủ tục hành chính
Tổng thời gian giải quyết	
56 giờ	